

Số: 420 /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày 19 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý IV và tổng kết công tác năm 2016

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, Công văn số 3102/TTCP-KHTCTH ngày 23/11/2016 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo kết quả công tác Quý IV và báo cáo tổng kết công tác năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý IV và năm 2016 như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUÝ IV NĂM 2016

I. Kết quả công tác thanh tra

1. Thanh tra hành chính

Quý IV năm 2016, các tổ chức thanh tra của tỉnh tiếp tục triển khai 33 cuộc thanh, kiểm tra (32 cuộc theo chương trình kế hoạch được phê duyệt và 01 cuộc thanh, kiểm tra đột xuất). Đến thời điểm báo cáo đã có 12 kết luận thanh tra được ban hành đối với 36 đơn vị được thanh tra; trong đó phát hiện 09 đơn vị có sai phạm trong các lĩnh vực tài chính, ngân sách, đầu tư xây dựng, quản lý và sử dụng đất đai với số tiền 755,3 triệu đồng; kiến nghị, yêu cầu các đơn vị được thanh tra kiểm điểm trách nhiệm của cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm, xử lý hành chính 07 cá nhân, kiến nghị xử lý thu hồi về kinh tế số tiền 459,1 triệu đồng, trong quý IV đã thu hồi 913,7 triệu đồng (bao gồm cả thu hồi của Quý III chuyển sang).

Kết quả theo dõi, đôn đốc, xử lý sau thanh tra: Trong quý đã ban hành 12 văn bản đôn đốc 11 đơn vị, doanh nghiệp yêu cầu nộp số tiền 1.092,9 triệu đồng, sau đôn đốc đã thu nộp được 85,9 triệu đồng.

Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực:

- Lĩnh vực quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng: Triển khai 02 cuộc, kết thúc 01 cuộc; phát hiện sai phạm 260,6 triệu đồng; kiến nghị xử lý và đã thu hồi được 260,6 triệu đồng.

- Lĩnh vực quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách: Triển khai 26 cuộc thanh tra đối với 32 đơn vị, đã kết thúc 10/26 cuộc; phát hiện số tiền sai phạm 514,6 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 198,4 triệu đồng, thu hồi được 111,0 triệu đồng.

- Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất: Trong quý triển khai 05 cuộc thanh tra về lĩnh vực này đối với 15 tổ chức, đơn vị, đã kết thúc và ban hành kết luận 01 cuộc.

2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

Trong quý IV, các tổ chức thanh tra chuyên ngành đã tổ chức 57 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 320 tổ chức và 208 cá nhân trên các lĩnh vực: Vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân, tiêu chuẩn đo lường, đầu tư xây dựng, an toàn giao thông đường bộ, tài chính, tài nguyên môi trường...Đã kết thúc 37 cuộc, qua thanh tra phát hiện sai phạm và kiến nghị thu hồi 148,4 triệu đồng; ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với 255 tổ chức và 191 cá nhân số tiền 797,03 triệu đồng; đã thu hồi nộp ngân sách số tiền xử phạt vi phạm hành chính và sai phạm qua thanh tra là 556,45 triệu đồng.

II. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân:

Quý IV, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 521 lượt công dân với 340 công dân (tiếp thường xuyên 337 lượt với 236 công dân, tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo là 184 lượt với 104 công dân) với tổng số vụ việc phải xử lý 122 vụ việc, trong đó: vụ việc cũ là 76, vụ việc mới phát sinh là 46.

b) Nội dung tiếp công dân:

Các nội dung công dân trình bày chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai (như: giải quyết tranh chấp đất đai, đòi quyền sử dụng đất); bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án và đề nghị giải quyết về chế độ chính sách đối với người lao động.

c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân:

Trong tổng số 122 vụ việc, có 88 vụ đã được giải quyết, 34 vụ việc chưa được giải quyết. Qua theo dõi, phân loại, xử lý cho thấy: lĩnh vực hành chính 57 vụ; lĩnh vực tư pháp 02 vụ; lĩnh vực chính trị, văn hoá xã hội khác 04 vụ; tố cáo lĩnh vực hành chính 11 vụ; phản ánh, kiến nghị khác 48 vụ. Trong số các vụ việc công dân đến khiếu nại, phản ánh, kiến nghị có nhiều vụ việc đã được xem xét, giải quyết hết thẩm quyền, có vụ việc các cơ quan hành chính đã tiếp nhiều lần và đã có các văn bản trả lời nhưng công dân vẫn đến nơi tiếp công dân để tiếp khiếu.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Trong quý IV, các cơ quan hành chính tiếp nhận 135 lượt đơn khiếu nại, tố cáo (95 khiếu nại, 40 tố cáo). Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các cơ quan hành chính các cấp trong quý là 100 đơn (trong đó có 34 đơn từ Quý III chuyển sang).

Qua phân loại xử lý, đơn khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực hành chính có 97 đơn; tố cáo có nội dung liên quan đến lĩnh vực tư pháp 02 đơn, lĩnh vực tham nhũng 01 đơn. Theo trình tự giải quyết có 20 đơn chưa được giải quyết, 33 đơn giải quyết lần đầu, 47 đơn giải quyết lần hai. Trong kỳ báo cáo đã ban hành 10 văn bản hướng dẫn công dân, 70 văn bản chuyển đơn đến UBND các huyện, thành phố và các Sở, ngành để giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu giải quyết.

3. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a) Đơn khiếu nại:

Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các cơ quan hành chính trong tỉnh là 83 đơn. Kết quả đã giải quyết được 69 đơn. Trong đó: Thông qua giải thích, thuyết phục 13 vụ công dân rút đơn; 56 vụ ban hành quyết định giải quyết khiếu nại. Phân tích 69 vụ việc đã giải quyết có 64 vụ việc khiếu nại sai, 05 vụ khiếu nại đúng một phần.

b) Đơn tố cáo:

Trong quý IV, số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các cơ quan hành chính trong tỉnh là 17 đơn, đã giải quyết được 11/17 đơn. Kết quả giải quyết, ban hành 11 kết luận, văn bản. Qua phân tích 11 đơn tố cáo đã giải quyết có 10 đơn tố cáo có nội dung tố cáo sai hoặc không đúng bản chất vụ việc, 01 đơn tố cáo đúng một phần.

III. Công tác phòng, chống tham nhũng

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện; công tác phổ biến tuyên truyền chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng thường xuyên được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc. Trong quý, các tổ chức thanh tra triển khai thực hiện 11 cuộc thanh tra thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, đã kết thúc 05/11 cuộc. Kết quả thanh tra đã phát hiện sai phạm và kiến nghị thu hồi 1.149,01 triệu đồng.

Đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức được 89 trường hợp theo quy định của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ.

B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2016

I. Công tác thanh tra

1. Thanh tra hành chính

Trong năm 2016 thực hiện 84 cuộc thanh, kiểm tra hành chính, trong đó có 79 cuộc thanh tra, kiểm tra theo chương trình kế hoạch được duyệt, 05 cuộc thanh, kiểm tra đột xuất, với 117 đơn vị được thanh tra. Đến thời điểm báo cáo đã có 67 cuộc kết thúc, ban hành kết luận thanh tra; phát hiện 32 đơn vị có sai phạm trong các lĩnh vực tài chính, ngân sách, quản lý và sử dụng đất đai với số tiền 4.913,5 triệu đồng và 7.554,6 m² đất; kiến nghị, yêu cầu các đơn vị được thanh tra kiểm điểm trách nhiệm của cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm, xử lý thu hồi về kinh tế với tổng số tiền 4.184,4 triệu đồng và 7.554,6 m² đất; đã thu hồi 4.018,6 triệu đồng và 7.554,6 m² đất, xử lý về hành chính 07 cá nhân (05 khiển trách, 02 cảnh cáo).

Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực:

- Lĩnh vực quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng: Tiến hành 04 cuộc thanh tra, đã kết thúc 03/04; phát hiện sai phạm 2.394,1 triệu đồng; kiến nghị xử lý thu hồi 2.394,1 triệu đồng; đã thu hồi được 2.394,1 triệu đồng.

- Lĩnh vực quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách: Tiến hành 73 cuộc thanh tra đối với 95 đơn vị, đã kết thúc 57/73 cuộc; phát hiện số tiền sai phạm 2.481,4

triệu đồng, kiến nghị thu hồi 1.752,3 triệu đồng, thu hồi được 1.586,5 triệu đồng.

- Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất: Tiến hành 07 cuộc thanh tra đối với 18 đơn vị, đã kết thúc 03/07 cuộc; phát hiện số tiền sai phạm 38,0 triệu đồng và 7.554,6m² đất, đến nay đã thu hồi 38,0 triệu đồng và thu hồi 7.554,6m² đất.

2. Thanh tra chuyên ngành

Thực hiện 149 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 2.698 tổ chức, cá nhân trên các lĩnh vực: An toàn giao thông đường bộ, vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân, tiêu chuẩn đo lường, xây dựng, tài chính, tài nguyên môi trường... Đã kết thúc được 129/149 cuộc, phát hiện sai phạm về kinh tế số tiền 858,7 triệu đồng; ban hành các quyết định xử phạt hành chính đối với 1.315 tổ chức và 938 cá nhân có vi phạm số tiền 5.092,0 triệu đồng; đã thu hồi nộp ngân sách số tiền xử phạt vi phạm hành chính 4.440,1 triệu đồng; thu hồi sai phạm qua thanh tra 303,9 triệu đồng; kiến nghị yêu cầu thực hiện các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất với 4.000 m² đất.

3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện. Thanh tra tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 15/KH-TTr ngày 18/01/2016 kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2016. UBND các huyện, thành phố và các Sở, ban, ngành cũng đã phê duyệt kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm theo quy định. Trong kỳ báo cáo, đã triển khai được 23 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm đối với 72 tổ chức, đơn vị.

4. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo, quán triệt các quy định pháp luật về công tác thanh tra; yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan hành chính tăng cường, nâng cao trách nhiệm trong việc chỉ đạo các tổ chức thanh tra thực hiện chương trình kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt; chấn chỉnh tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra và xử lý sau thanh. Chỉ đạo Thanh tra tỉnh thường xuyên theo dõi, nắm tình hình và đôn đốc công tác thanh tra để tham mưu, đề xuất các giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra trên địa bàn tỉnh trong năm.

II. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Công tác tiếp công dân

Năm 2016, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 2.019 lượt/1.280 công dân (tiếp thường xuyên 1.244 lượt/842 công dân, tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo là 775 lượt/438 công dân), với tổng số 636 vụ việc, trong đó: vụ việc cũ là 361, vụ việc mới phát sinh là 275. Các nội dung công dân trình bày chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án; cơ chế, chính sách liên quan đến việc di dời chợ cũ và chế độ chính sách đối với người lao động.

Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân cho thấy: Trong tổng số 636 vụ

việc nêu trên, có 602 vụ đã được giải quyết, 34 vụ chưa được giải quyết, phân loại theo các lĩnh vực: hành chính 235 vụ; lĩnh vực tư pháp 03 vụ; chính trị, văn hoá, xã hội 14 vụ; tố cáo lĩnh vực hành chính 59 vụ; phản ánh, kiến nghị khác 325 vụ. Các vụ việc công dân đến phản ánh, kiến nghị có nhiều vụ việc đã được xem xét, giải quyết đúng pháp luật, hết thẩm quyền, nhiều vụ việc các cơ quan hành chính đã tiếp nhiều lần và đã có các văn bản trả lời nhưng công dân vẫn đến trụ sở tiếp công dân để tiếp khiếu.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Tổng số đơn các cơ quan hành chính tiếp nhận trong năm là 368 lượt đơn (249 đơn khiếu nại, 119 tố cáo). Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng các cơ quan hành chính các cấp là 204 đơn (trong đó 16 đơn năm 2015 chuyển sang), gồm 164 khiếu nại, 40 tố cáo.

Qua phân loại, xử lý theo trình tự giải quyết có 20 đơn chưa được giải quyết, 107 đơn giải quyết lần đầu, 77 đơn đã được giải quyết lần 2. Trong kỳ báo cáo, đã ban hành 38 văn bản hướng dẫn công dân và 163 phiếu chuyển đơn khiếu nại, tố cáo đến UBND các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành để giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu giải quyết theo quy định.

3. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a) Đơn khiếu nại:

Trong năm, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã giải quyết được 150/164 đơn khiếu nại, đạt tỷ lệ 91,5%. Trong đó: Thông qua giải thích, thuyết phục có 29 vụ công dân rút đơn; 121 vụ ban hành quyết định giải quyết khiếu nại. Qua phân tích 150 vụ việc đã giải quyết có 137 vụ khiếu nại sai, 11 khiếu nại vừa đúng vừa sai, 02 vụ khiếu nại đúng. Các quyết định giải quyết khiếu nại đã ban hành cơ bản được thực hiện nghiêm túc.

b) Đơn tố cáo:

Các cơ quan hành chính trong tỉnh đã giải quyết được 34/40 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 85,0%; trong đó qua vận động, thuyết phục có 05 vụ việc công dân rút đơn (đều là các trường hợp khiếu nại không thành chuyển sang tố cáo), 29 vụ việc ban hành kết luận, văn bản giải quyết. Phân tích 34 vụ việc đã được giải quyết có 03 vụ việc tố cáo đúng, 04 vụ việc tố cáo vừa đúng, vừa sai, 27 vụ việc tố cáo sai hoặc không đúng bản chất.

4. Kết quả rà soát, giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 18/11/2013 của UBND tỉnh về việc tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài theo Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ, trong năm 2016 UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các Sở, ngành, UBND cấp huyện tiếp tục giải quyết đối với 02 vụ việc tồn đọng chưa giải quyết dứt điểm (thành phố Lạng Sơn 01 vụ, huyện Văn Lãng 01 vụ) và các vụ việc đã ban hành thông báo chấm dứt nhưng công dân vẫn không nhất trí; chỉ đạo, yêu cầu các huyện, thành phố rà soát ban hành kế hoạch giải quyết đối với các vụ việc phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện, thành phố; chỉ đạo, yêu cầu các Sở ngành rà soát, trình

UBND tỉnh ban hành kế hoạch giải quyết đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Để tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm, hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, ngày 28/01/2016 UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành văn bản số 93/UBND-BTCD về việc nâng cao vai trò, trách nhiệm, hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 12/4/2016 Phối hợp tổ chức tiếp công dân, đảm bảo an ninh trật tự phục vụ bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV, Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Chỉ đạo thực hiện và tổng kết Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013-2016 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”, đã tổ chức được 14 lớp tập huấn pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho 2.065 người là cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân trên địa bàn tỉnh.

III. Công tác Phòng, chống tham nhũng

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tuyên truyền, quán triệt các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức như: Lồng ghép trong chương trình sinh hoạt “ngày pháp luật”, các kỳ giao ban cơ quan, sinh hoạt chi bộ, mở hội nghị chuyên đề, gửi Điểm báo tuần, đăng tải tin, bài, tổ chức Hội nghị tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, người lao động các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tập trung chỉ đạo tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kê khai tài sản và kiểm soát tài sản thu nhập; Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 29/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Kết quả trong năm 2016, các cơ quan đơn vị trong tỉnh đã mở được 352 cuộc tuyên truyền, quán triệt các quy định của pháp luật về PCTN, lãng phí cho 24.495 lượt người; Đài phát thanh truyền hình đã thực hiện được 125 tin, bài phản ánh về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của các lực lượng chức năng; công tác xét xử các vụ án lưu động của Tòa án nhân dân; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; công tác hòa giải ở cơ sở; công tác cải cách thủ tục hành chính, công khai các hoạt động trong cơ quan, đơn vị.

Một số huyện đã triển khai lồng ghép phổ biến Luật phòng, chống tham nhũng lãng phí trong các buổi sinh hoạt tại 104 khối, thôn nhằm tuyên truyền tới

đồng đảo các tầng lớp nhân dân trên địa bàn hiểu và tích cực tham gia công tác phòng, chống tham nhũng.

b) Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hoá, hướng dẫn thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Quyết định số 98/QĐ-BCĐTKLPCTN ngày 13/8/2015 của Ban Chỉ đạo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 31/8/2015 để tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh, yêu cầu các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện thành phố, cơ quan, tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc và đã tổ chức triển khai việc tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng theo đúng kế hoạch; Thực hiện Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 06/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 18/3/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *“Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015”* UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị trên địa bàn tỉnh tiến hành tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 06 - CT/TU ngày 18/3/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Ban hành Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 31/12/2015 về tổ chức triển khai nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng năm 2016; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 12/12/2016 Tổng kết Đề án *“Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên Hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016”*; chỉ đạo triển khai thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng của UBND cấp tỉnh năm 2016 theo văn bản số 1431/TTCP-C.IV ngày 07/6/2016 của Thanh tra Chính phủ.

Thực hiện các quy định về việc nhận quà và tặng quà nhất là trong dịp Tết nguyên đán, ngày 28/01/2016, UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 87/UBND-NC về việc nắm tình hình và báo cáo việc tặng quà không đúng quy định trong dịp tết Bính Thân năm 2016, chỉ đạo các Sở, ban, ngành, các huyện, thành phố tăng cường công tác kiểm tra, nắm tình hình việc tặng quà và nhận quà trong dịp Tết Nguyên đán Bính Thân năm 2016; kết quả thực hiện các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố đã ban hành văn bản chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc việc quản lý tặng quà và nhận quà trong dịp tết Bính Thân năm 2016, không có trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản công không đúng quy định, lãng phí và không có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định; ban hành văn bản số 96/UBND-NC ngày 29/01/2016 về việc nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 01/7/2016 tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 06/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2016 - 2020 và ban hành Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 07/9/2016 thực hiện chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các trường Trung học phổ thông, chuyên nghiệp, dạy nghề theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo.

c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng

Thực hiện quy định của Luật Thanh tra, Luật Phòng, chống tham nhũng, Thanh tra tỉnh là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh. Ban Nội chính Tỉnh ủy là cơ quan tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng. Các cơ quan Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan đã có sự phối hợp chặt chẽ trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp và nhân dân tiếp tục được UBND tỉnh Lạng Sơn chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, quyết liệt như: công khai thủ tục hành chính; công khai quy trình, thủ tục giải quyết công việc; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, phân cấp nguồn thu, chi; công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai trong cấp giấy phép, trong quản lý dự án đầu tư, xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng đất... Việc triển khai thực hiện cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” tiếp tục được chấn chỉnh và thực hiện nghiêm túc; các huyện, thành phố, các Sở, ban, ngành theo quy định đều đã có “*Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả*” theo cơ chế “một cửa” và tại bộ phận một cửa các quy định, quy trình giải quyết từng công việc cụ thể đã được niêm yết đầy đủ.

Thực hiện quy định của pháp luật phòng, chống tham nhũng về công khai công tác phòng, chống tham nhũng, UBND tỉnh đã công khai báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2015 trên Cổng thông tin điện tử theo đúng quy định, các cơ quan được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đều đã công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận các thông tin tố cáo, phản ánh liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Các đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ đều đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công theo hướng dẫn hiện hành và cơ bản đáp ứng các quy định về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thường xuyên

rà soát để sửa đổi, bổ sung chế độ, định mức, tiêu chuẩn cụ thể hoá các quy định của Nhà nước cho phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị mình. Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ các đơn vị sự nghiệp công lập (thay thế Nghị định số 43/2006/NĐ-CP), UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức quán triệt các nội dung của Nghị định này, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

c) Việc thực hiện quy định cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Thực hiện Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, nhất là trong dịp lễ, tết. Trong kỳ báo cáo không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định về việc dùng công quỹ làm quà biếu và chiêu đãi khách sai quy định hoặc vì mục đích vụ lợi.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương tiếp tục được duy trì, thực hiện; các cơ quan, đơn vị đã niêm yết quy tắc ứng xử tại trụ sở làm việc để công dân kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức; thường xuyên kiểm tra để chấn chỉnh nhằm nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc, hạn chế tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp và công dân

đ) Việc thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ theo quy định của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi theo quy định. Kết quả trong năm 2016 đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác được 164 trường hợp thuộc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, do đến nay vẫn còn một số Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành văn bản quy định cụ thể thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành nên có Sở, ngành việc triển khai thực hiện còn lúng túng; vẫn còn có một số đơn vị chậm xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Kê khai, minh bạch tài sản là một biện pháp phòng ngừa tham nhũng, để thực hiện các quy định của Trung ương, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh ban hành văn bản số 331/TTr-NV.I ngày 23/10/2015 hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai đảm bảo thời gian theo quy định, đồng thời tập trung chỉ đạo, yêu cầu các sở, ban ngành, các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai bản kê khai theo quy định. Kết quả thực hiện năm 2016 đã có 8.903/8.911 người đã kê khai tài sản, thu nhập, đạt tỷ lệ 99,91%, các trường hợp chưa kê khai đều có lý

do chính đáng và sẽ kê khai bổ sung sau; không có trường hợp nào kết luận về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.

g) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng

Thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường các giải pháp phòng ngừa, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm túc các hành vi tham nhũng được phát hiện. Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện có vụ việc nào liên quan đến trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng phải xem xét, xử lý.

h) Việc thực hiện cải cách hành chính; tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 11/7/2013 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 20/8/2015 triển khai thực hiện Đề án cấp phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh. Các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố đã tăng cường ứng dụng văn phòng điện tử để giải quyết công việc; cơ chế một cửa, một cửa liên thông được duy trì và thường xuyên được kiểm tra, đánh giá, cải tiến nhằm tạo thuận lợi tối đa cho công dân và tổ chức. Đến nay, các cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện và hầu hết các xã, phường, thị trấn đã thực hiện ứng dụng văn phòng điện tử trong giải quyết công việc. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động trong các cơ quan hành chính nhà nước.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thanh toán trả lương qua tài khoản, đến nay đã có 87,5% đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước thực hiện trả lương qua tài khoản. Tuy nhiên, do điều kiện địa hình của một tỉnh miền núi, mạng lưới máy ATM chủ yếu tập trung tại các khu dân cư tập trung, đối với địa bàn vùng sâu, vùng xa của các huyện việc thanh toán trả lương qua tài khoản thực hiện chưa được thuận lợi; hiện nay do chưa có đầy đủ quy định về kiểm soát tài sản thu nhập của cán bộ, công chức nên hiệu quả phòng ngừa thông qua trả lương qua tài khoản chưa cao.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ

Trong kỳ báo cáo, qua hoạt động tự kiểm tra, thanh tra nội bộ và công tác thanh tra chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

b) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra

Trong năm 2016 qua hoạt động thanh tra chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

c) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

Trong năm 2016 có 03 đơn tố cáo, phản ánh có nội dung liên quan đến tham nhũng, kết quả xử lý 02 là đơn tố cáo sai, 01 đơn đang xem xét, xử lý.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng

Năm 2016 cơ quan điều tra Công an tỉnh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với Nguyễn Việt Chung - cán bộ Ngân hàng SHB chi nhánh Lạng Sơn, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, hiện nay vụ án đang được khẩn trương điều tra, làm rõ để đề nghị truy tố theo luật định.

Trong kỳ báo cáo Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đang thụ lý 02 vụ/05 bị cáo về tội tham ô tài sản, trong đó: 01 vụ/2 bị cáo do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố chuyển Tòa án xét xử (vụ án xảy ra Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao Lộc tồn từ năm 2015 chuyển sang); 01 vụ/ 03 bị cáo do Viện kiểm sát nhân dân tối cao chuyển đến để xét xử theo thẩm quyền (vụ án xảy ra tại Ngân hàng Agribank chi nhánh Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn).

4. Kết quả thanh tra thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Năm 2016, đã triển khai 20 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (trong đó có 05 cuộc tồn từ 2015); đã kết thúc 14/20 cuộc. Qua thanh tra cho thấy các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng cơ bản đã được triển khai ở các cơ quan, đơn vị được thanh tra. Tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện công tác này ở một số cơ quan, đơn vị còn có hạn chế: Việc công khai, minh bạch trong thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn và trong hoạt động còn chưa nghiêm túc; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ chưa chặt chẽ; việc quản lý, sử dụng kinh phí chưa đảm bảo đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc xác định đối tượng phải kê khai và tổ chức kê khai, công khai bản kê khai của một số đơn vị còn chưa thực hiện theo quy định; còn có đơn vị chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.... Qua thanh tra phát hiện sai phạm và kiến nghị thu hồi với số tiền 1.200,3 triệu đồng, đã thu được 819,6 triệu đồng (đạt 68,25%) yêu cầu chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém, thiếu sót trong công tác phòng, chống tham nhũng ở các đơn vị, các kết luận thanh tra đều được các đơn vị thực hiện nghiêm túc đạt tỷ lệ 100%.

5. Phát huy vai trò của xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh thường xuyên quan tâm, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể để phát huy vai trò của xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh và có văn bản trả lời đối với thông tin do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên chuyển đến. Các cơ quan Thanh tra, Tư pháp... ở tỉnh và huyện đã tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng đến các thành viên, hội viên và nhân dân.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng với mục tiêu từng bước loại bỏ các cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng trên tất cả các lĩnh vực; tích cực, chủ động trong phòng ngừa, kiên quyết trong phát hiện, xử lý trong đó xác định phòng ngừa là cơ bản, lâu dài; gắn phòng, chống tham nhũng với thực hành tiết kiệm chống lãng phí nhằm giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, thực hiện cải cách hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính các cấp.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác thanh tra thường xuyên được UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện, do vậy các cuộc thanh tra được triển khai thực hiện theo đúng chương trình, kế hoạch thanh tra được phê duyệt, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra, góp phần phục vụ công tác quản lý điều hành; các tổ chức thanh tra cơ bản hoàn thành kế hoạch thanh tra được phê duyệt.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo thực hiện; tình hình tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn nhìn chung không phát sinh các điểm nóng, các vụ việc khiếu nại, tố cáo của công dân tiếp tục được chỉ đạo, giải quyết dứt điểm. Các cơ quan, tổ chức đã có sự phối kết hợp thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư liên quan đến bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc việc tổng kết 04 năm thi hành Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo thực hiện.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số cuộc thanh tra thời gian xây dựng báo cáo và kết luận thanh tra còn kéo dài chưa đảm bảo thời gian quy định. Việc thực hiện yêu cầu, kiến nghị, kết luận thanh tra, quyết định xử lý của người ra quyết định thanh tra của một số cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra còn chưa nghiêm túc, kịp thời.

Công tác tiếp công dân của một số cơ quan có nơi, có lúc còn chưa được thực hiện nghiêm túc; công tác tiếp nhận, xử lý, phân loại đơn thư có cơ quan còn lúng túng chưa đáp ứng tốt yêu cầu, dẫn đến việc theo dõi, tổng hợp còn gặp khó khăn; công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân vẫn còn có vụ chưa đảm bảo thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật. Số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm đã triển khai thực hiện trong năm còn ít.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong một số đơn vị còn chưa quyết liệt. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra còn hạn chế.

D. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2017

1. Công tác thanh tra

a) Chỉ đạo, triển khai nghiêm túc kế hoạch thanh tra năm 2017 theo đúng định hướng, chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, trong đó chú trọng, tập trung thanh tra trên các lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm, tăng cường việc phối hợp nhằm hạn chế tối đa việc chông chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

b) Tiếp tục tăng cường thanh tra trách nhiệm về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội của các Sở, ban, ngành và UBND các cấp, gắn với việc tham mưu công tác quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra. Kết hợp thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ kế hoạch của các cơ quan, đơn vị gắn với việc thực thi chức trách công vụ của cán bộ, công chức tại cơ quan, đơn vị được thanh tra; phấn đấu triển khai 100% số cuộc thanh tra theo kế hoạch, kết thúc 85% trở lên các cuộc thanh tra triển khai trong năm và tỷ lệ thu hồi kinh tế sau thanh tra đạt từ 75% trở lên.

c) Tăng cường thanh tra đột xuất phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm theo đúng quy định của Luật Thanh tra; tiếp tục tăng cường việc theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo đúng quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ *Quy định về việc thực hiện kết luận thanh tra*.

2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Duy trì và thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân theo quy định Luật Tiếp công dân. Chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc các nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế tạo chuyển biến tích cực hơn nữa trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo và tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, không để phát sinh điểm nóng về khiếu nại, tố cáo trên địa bàn.

b) Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường tuyên truyền, quán triệt các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực nhất là các quy định của Luật Đất đai, các cơ chế, chính sách bồi thường khi nhà nước thu hồi đất để cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức và nhân dân nhận thức đầy đủ và thực hiện đúng quy định nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, cán bộ làm công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo.

c) Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để kịp thời chấn chỉnh gắn với xử lý trách nhiệm của người đứng đầu. Tạo điều kiện để công dân thực hiện quyền, nghĩa vụ khiếu nại, tố cáo nhưng kiên quyết xử lý những đối tượng khiếu kiện có hành vi gây rối an ninh trật tự, kích động, lôi kéo, đe dọa, hành hung, chống đối cán bộ tiếp công dân, xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích chính đáng của tổ chức, công dân.

d) Tiếp tục phối hợp tốt giữa các cơ quan hành chính nhà nước với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các cơ quan đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cư tri, các đơn thư do đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan chuyển đến; tiếp tục tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân theo Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao chất lượng Ban Thanh tra nhân dân, tổ hòa giải cơ sở trong việc hòa giải, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại phát sinh tại cơ sở.

đ) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nhất là lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng; làm tốt công tác tổng hợp tình hình, thông tin báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để phục vụ tốt công tác chỉ đạo điều hành.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

a) Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kê khai tài sản và kiểm soát tài sản thu nhập; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 29/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 06/6/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Lạng Sơn về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2016- 2020.

b) Tăng cường thanh tra, kiểm tra nội bộ để chủ động phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng; kịp thời giải quyết các đơn thư tố cáo có nội dung liên quan tham nhũng; hoàn thành chương trình, kế hoạch thanh tra thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

D. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Đề nghị Thanh tra Chính phủ:

1. Sớm ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ *Quy định về việc thực hiện kết luận thanh tra*, nhằm nâng cao hiệu quả, kết quả xử lý sau thanh tra, trong đó hướng dẫn cụ thể các biện pháp, chế tài để xử lý đối với các trường hợp đối tượng thanh tra, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan không chấp hành,

chấp hành không nghiêm túc, không đầy đủ các yêu cầu của Đoàn thanh tra, các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của người ra kết luận thanh tra và các văn bản chỉ đạo, quyết định xử lý sau thanh tra của thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá 4 năm thi hành Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo nghiên cứu, đề xuất sửa đổi bổ sung hoàn thiện các quy định để đảm bảo phù hợp với thực tế, trong đó cần nghiên cứu xem xét có hình thức xử lý các trường hợp cố tình khiếu nại, tố cáo sai sự thật; xem xét triển khai phần mềm tiếp công dân, xử lý đơn thư trong phạm vi cả nước để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, thuận lợi trong công tác theo dõi, tổng hợp thông tin báo cáo.

3. Hoàn thiện, triển khai Đề án cơ sở dữ liệu minh bạch tài sản thu nhập và các giải pháp kiểm soát tài sản thu nhập của cán bộ, công chức để kiểm soát tài sản, thu nhập thực tế của cán bộ, công chức, phát huy được hiệu quả trong việc phòng, ngừa tham nhũng.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục I, Thanh tra Chính phủ;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh,
- các phòng: TH, BTCĐ, THCB;
- Lưu: VT, NC (HTMĐ)

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Thương